

Số: 05/2023/QĐST-HNGĐ

Duy Tiên, ngày 18 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ**  
**SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2023/TLST-HNGĐ ngày 09/01/2023 giữa:

\* **Nguyên đơn:** chị **Bùi Ánh T**, sinh năm 1994; địa chỉ: tổ dân phố Ng, phường D, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

\* **Bị đơn:** anh **Đào Văn T**, sinh năm 1989; địa chỉ: tổ dân phố Ng, phường D, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật HN&GD

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2023

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Bùi Ánh T và anh Đào Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1 Về con chung:** chị T và anh T đều xác nhận vợ chồng có hai con chung là cháu Đào Gia B, sinh ngày 06/12/2013 và cháu Đào Huyền Nh, sinh ngày 11/7/2015. Chấp nhận sự thỏa thuận của chị T và anh T, để anh T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu Đào Gia B và cháu Đào Huyền Nh kể từ tháng 01/2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Về cấp dưỡng nuôi con: không đặt ra xem xét. Chị T có quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Anh T và người thân trong gia đình không được ngăn cản chị T trong việc thăm hỏi chăm sóc con chung.

**2.2 Về tài sản chung; công sức; công nợ:** chị T và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3** Về án phí HNGĐ sơ thẩm: Chị T và anh T mỗi người phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng)

Chị T và anh T thỏa thuận, để chị T nộp toàn bộ khoản tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị T được đối trừ khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2015/0000943 ngày 09/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Trả lại chị T số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Thẩm phán**

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Hà Nam
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- THADS thị xã Duy Tiên;
- UBND phường Duy Minh
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

***Mạnh Xuân Hải***

